

BẢN TIN PHÁP LUẬT

THÁNG 02 NĂM 2014



I - Hướng dẫn Thuế Giá trị gia tăng (GTGT)



Ngày 31/12/2013, Bộ Tài chính đã ban hành Thông tư số 219/2013/TT-BTC hướng dẫn thi hành Luật Thuế giá trị gia tăng và Nghị định số 209/2013/NĐ-CP ngày 18/12/2013 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Thuế giá trị gia tăng với hàng loạt các ví dụ minh họa. Tiếp theo, ngày 27/02/2014, Tổng Cục thuế đã ban hành Công văn số 586/TCT-CS với các hướng dẫn chi tiết đáng lưu ý như sau:

Người nộp Thuế

Hướng dẫn về người nộp thuế đối với Chi nhánh doanh nghiệp chế xuất được thành lập để hoạt động mua bán hàng hóa và các hoạt động liên quan trực tiếp đến mua bán hàng hóa tại Việt Nam theo quy định của pháp luật về khu công nghiệp, khu chế xuất và khu kinh tế.

Ví dụ 1: Công ty TNHH Sanko là doanh nghiệp chế xuất. Ngoài hoạt động sản xuất để xuất khẩu Công ty TNHH Sanko còn được cấp phép thực hiện quyền nhập khẩu để bán ra hoặc để xuất khẩu, Công ty TNHH Sanko phải thành lập Chi nhánh để thực hiện hoạt động này theo quy định của pháp luật thì Chi nhánh hạch toán riêng và kê khai, nộp thuế GTGT riêng đối với hoạt động này, không hạch toán chung vào hoạt động sản xuất để xuất khẩu.

Khi nhập khẩu hàng hóa để thực hiện phân phối (bán ra), Chi nhánh Công ty TNHH Sanko thực hiện kê khai, nộp thuế GTGT ở khâu nhập khẩu và khi bán ra (bao gồm cả xuất khẩu), Công ty TNHH Sanko sử dụng hóa đơn, kê khai, nộp thuế GTGT theo quy định.

Nhận hỗ trợ bằng tiền để thực hiện các công việc như khuyến mại, quảng cáo...

Nhà phân phối nhận hỗ trợ bằng tiền để thực hiện các công việc như khuyến mại, quảng cáo... phải tính và kê khai thuế GTGT 10% .

Trường hợp cơ sở kinh doanh nhận tiền của tổ chức, cá nhân để thực hiện dịch vụ cho tổ chức, cá nhân như sửa chữa, bảo hành, khuyến mại, quảng cáo thì phải kê khai, nộp thuế theo quy định.

Ví dụ 15: Công ty cổ phần Sữa ABC có chi tiền cho các nhà phân phối (là tổ chức, cá nhân kinh doanh) để thực hiện chương trình khuyến mại (theo quy định của pháp luật về hoạt động xúc tiến thương mại), tiếp thị, trưng bày sản phẩm cho Công ty (nhà phân phối nhận tiền này để thực hiện dịch vụ cho Công ty) thì khi nhận tiền, trường hợp nhà phân phối là người nộp thuế GTGT theo phương pháp khấu trừ lập hóa đơn GTGT và tính thuế GTGT theo thuế suất 10%, trường hợp nhà phân phối là người nộp thuế GTGT theo phương pháp trực tiếp thì sử dụng hóa đơn bán hàng và xác định số thuế phải nộp theo tỷ lệ (%) trên doanh thu theo quy định.

I- Hướng dẫn Thuế Giá trị gia tăng (GTGT) (tiếp theo)

Hoàn thuế GTGT

Bổ sung trường hợp hoàn thuế theo quý, theo đó trường hợp cơ sở kinh doanh thuộc đối tượng khai theo quý nếu có số thuế GTGT đầu vào chưa được khấu trừ hết trong quý thì được khấu trừ vào kỳ tiếp theo; trường hợp sau bốn quý tính từ quý đầu tiên phát sinh số thuế GTGT chưa được khấu trừ mà vẫn còn số thuế GTGT đầu vào chưa được khấu trừ thì cơ sở kinh doanh được hoàn thuế.

Sửa đổi phương thức hoàn thuế: từ “trong 03 tháng liên tục có số thuế chưa được khấu trừ hết” thành “sau ít nhất 12 tháng tính từ tháng đầu tiên nếu còn số thuế âm mới được hoàn thuế”.

Sửa mức thuế tối thiểu được hoàn đối với đầu tư và xuất khẩu đang quy định là 200 triệu đồng thành 300 triệu đồng.

Hiệu lực thi hành

Thông tư số 219/2013/TT-BTC có hiệu lực thi hành từ ngày 01/01/2014, thay thế Thông tư số 06/2012/TT-BTC ngày 11/01/2012 và Thông tư số 65/2013/TT-BTC ngày 17/05/2013 của Bộ Tài chính.

II - Hoạt động mua bán hàng hóa tại Việt Nam của Doanh nghiệp chế xuất được cấp giấy phép kinh doanh hoạt động mua bán hàng hóa và các hoạt động liên quan trực tiếp đến mua bán hàng hóa

Theo quy định tại Nghị định số 164/2013/NĐ-CP có hiệu lực từ ngày 01/01/2014 và hướng dẫn tại Công văn số 1047/TCHQ-GSQL của Tổng Cục Hải quan ngày 27/01/2014. Theo đó:

- Quan hệ trao đổi hàng hóa được sản xuất tại các khu chế xuất, doanh nghiệp chế xuất với các khu vực khác trên lãnh thổ Việt Nam, trừ khu phi thuế quan, là quan hệ xuất, nhập khẩu.
- Doanh nghiệp chế xuất được cấp Giấy phép kinh doanh hoạt động mua bán hàng hóa và các hoạt động liên quan trực tiếp đến mua bán hàng hóa tại Việt Nam **phải thành lập Chi nhánh riêng nằm ngoài doanh nghiệp chế xuất, khu chế xuất để thực hiện hoạt động này.**

III- Hướng dẫn nộp báo cáo tình hình sử dụng hóa đơn

Ngày 17/01/2014, Tổng cục thuế đã ban hành Công văn số 237/TCT-CS hướng dẫn về việc nộp báo cáo tình hình sử dụng hóa đơn. Theo đó:

Trường hợp doanh nghiệp đã lập Thông báo phát hành hóa đơn gửi cơ quan quản lý thuế để được sử dụng, trong kỳ báo cáo không sử dụng hóa đơn (số sử dụng = 0) thì **vẫn phải nộp Báo cáo tình hình sử dụng hóa đơn** cho cơ quan thuế quản lý trực tiếp theo quy định.

Tại Điều 25 Thông tư số 153/2010/TT-BTC ngày 28/09/2010 của Bộ Tài chính quy định:

"Điều 25. Báo cáo tình hình sử dụng hóa đơn:

Hàng quý, tổ chức, hộ, cá nhân bán hàng hóa, dịch vụ (trừ đối tượng được cơ quan thuế cấp hóa đơn) có trách nhiệm nộp báo cáo tình hình sử dụng hóa đơn cho cơ quan thuế quản lý trực tiếp. Báo cáo tình hình sử dụng hóa đơn được gửi cùng Hồ sơ khai thuế giá trị gia tăng của tháng đầu tiên của quý tiếp theo (mẫu số 3.9 Phụ lục 3 ban hành kèm theo Thông tư này).

Tại điểm b khoản 3 Điều 33 Nghị định số 51/2010/NĐ-CP ngày 14/05/2010 của Chính phủ quy định:

"3. Phạt tiền từ 2.000.000 đồng đến 10.000.000 đồng với các hành vi:

...

b) Không nộp báo cáo hóa đơn đã sử dụng theo quy định".

Để tránh việc bị phạt do sơ suất, Quý doanh nghiệp hết sức lưu ý và đảm bảo vẫn phải lập báo cáo tình hình sử dụng hóa đơn (ghi số sử dụng = 0) trong trường hợp không xuất hóa đơn.



IV - Hóa đơn sai về hình thức vẫn được khấu trừ, hoàn thuế nếu phản ánh đúng bản chất kinh tế và có thanh toán qua ngân hàng

Ngày 11/02/2014, Bộ Tài Chính đã ban hành Công văn số 1781/BTC-TCT hướng dẫn việc khấu trừ, hoàn thuế trong trường hợp doanh nghiệp viết hóa đơn sai về hình thức như:

- Hàng hóa xuất khẩu tại chỗ đã sử dụng hóa đơn GTGT;
- Hóa đơn viết tắt tên, địa chỉ người mua hàng nhưng đúng mã số thuế;
- Viết hóa đơn nhưng chưa gạch chéo đúng quy định phần trống.

Trường hợp trên, Bộ Tài chính yêu cầu các Cục thuế kiểm tra thực tế nếu hóa đơn đã lập phù hợp với sổ kế toán, phản ánh đúng bản chất kinh tế, có thanh toán qua ngân hàng theo quy định thì Cục thuế hướng dẫn nhắc nhở doanh nghiệp và thực hiện hoàn thuế hoặc cho khấu trừ theo đúng thực tế phát sinh.

V - Hướng dẫn khấu trừ thuế GTGT

Ngày 17/01/2014, Tổng cục thuế đã ban hành Công văn số 239/TCT-CS hướng dẫn khấu trừ thuế GTGT đối với các trường hợp:

- Các hóa đơn GTGT đầu vào phát sinh trong ngày của cùng một nhà cung cấp có giá trị dưới 20 triệu đồng nhưng nếu cộng lại các hóa đơn nêu trên vượt quá 20 triệu đồng thì chỉ được kê khai, khấu trừ thuế GTGT đối với trường hợp có chứng từ thanh toán qua ngân hàng;
- Công ty thanh toán các hóa đơn GTGT của chi phí tiếp khách từ 20 triệu đồng trở lên bằng **thẻ Visa/master mang tên chủ thẻ là tên Công ty** thì được chấp nhận là đủ điều kiện thanh toán qua ngân hàng để khấu trừ thuế GTGT.

VI- Không được phép thanh toán bằng tiền mặt cho một số giao dịch tài chính của Doanh nghiệp kể từ ngày 01/03/2014

Theo đó, kể từ ngày 01/03/2014:

- Các doanh nghiệp không thanh toán bằng tiền mặt trong các giao dịch góp vốn và mua bán, chuyển nhượng phần vốn góp vào doanh nghiệp;
- Các doanh nghiệp không phải tổ chức tín dụng không sử dụng tiền mặt khi vay và cho vay lẫn nhau.



Đó là một trong những quy định về thanh toán bằng tiền mặt và quản lý nhà nước về thanh toán bằng tiền mặt trong một số giao dịch thanh toán trên lãnh thổ Việt Nam tại Nghị định số 222/2013/NĐ-CP ngày 31/12/2013. Nghị định này thay thế Nghị định số 161/2006/NĐ-CP ngày 28/12/2006 của Chính phủ quy định về thanh toán bằng tiền mặt.

The End

Lưu ý

"Bản tin này được thực hiện nhằm cung cấp thêm thông tin cho quý khách hàng. Mặc dù chúng tôi rất chú trọng tới vấn đề đảm bảo tính chính xác, tuy nhiên những thông tin được cung cấp thông qua bản tin này không mang tính toàn diện tuyệt đối và quý khách hàng nên tham khảo ý kiến chuyên môn trước khi áp dụng".